

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TRÀ VINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

Bản án số: 55/2024/HS-ST

Ngày: 14 - 8 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TRÀ VINH

- **Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Diệp Hồng T

Hội thẩm nhân dân:

Ông Lữ Khắc Hồi

Bà Trang Thị Huỳnh Phương

- **Thư kY phiên tòa:** Bà Phạm Thị Huê, Thư kY Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:**

Ông Lôi Vĩnh Trí, Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 58/2024/TLST-HS, ngày 11 tháng 6 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 67/2024/QĐXXST-HS, ngày 30 tháng 7 năm 2024, đối với bị cáo:

LY Như Y, sinh năm 1993; tại Trà Vinh; nơi cư trú ấp Nê Có, xã Song Lộc, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hóa 11/12; dân tộc kinh; giới tính nam; tôn giáo không; quốc tịch Việt Nam, con ông LY Văn S, sinh năm 1968 và bà Đỗ Thị H, sinh năm 1970; vợ chưa có; anh chị em ruột 02 người; lớn sinh năm 1995, nhỏ sinh năm 2006; tiền án không; tiền sự không; bị cáo bị bắt tạm giam ngày 02/10/2023 (bị cáo có mặt)

Người bị hại:

- Bà Lê Thị Kim N, sinh năm 1999 (vắng mặt có lý do)

Nơi cư trú: ấp T Thành Tây, xã T Hòa, huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh.

- Ông Lâm Văn T, sinh năm 1994 (vắng mặt có lý do)

Nơi cư trú: ấp Trương Công Nhựt, xã An Thạnh Đông, huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như S:

Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 02/7/2023 bị cáo LY Như Y điều khiển xe mô tô biển số kiểm soát: 84D1-282.47 chở Nguyễn Quốc Trí đi hướng thành phố Trà Vinh về xã Song Lộc, huyện Châu Thành, khi đến cầu Ô Chát thuộc khu vực ấp Bót Chéch, xã Lương Hòa phát hiện anh Lâm Văn T điều khiển xe mô tô biển số kiểm soát: 83D1-212.38 chở chị Lê Thị Kim N bạn gái của bị cáo đi ngược chiều. LY Như Y liền quay đầu xe đuổi theo chặn xe anh T lại, Y xuống xe đi đến nơi anh T dừng xe nắm cổ áo đánh vào mặt anh T làm xe ngã vào lề đường, bị cáo Y xông vào tiếp tục đánh anh T thì chị N can ngăn ra. S đó bị cáo Y kêu anh T đi về để chị N ở lại nói chuyện, bị cáo và chị N tiếp tục cự cãi với nhau bị cáo phát hiện chị N đeo dây chuyền vàng, bị cáo Y giật lấy sợi dây chuyền của chị N bỏ vào túi quần rồi điều khiển xe chở Trí đến khu vực chợ Ô Chát bị cáo dừng xe lại cho Trí về nhà. Lúc này bị cáo tiếp tục điều khiển xe mô tô đuổi theo anh T chặn xe anh T lại, bị cáo xuống xe dùng tay trái nắm cổ áo đánh vào đầu, bụng, mặt anh T và kêu anh T đưa điện cho bị cáo, anh T hoảng sợ nên lấy điện thoại hiệu ViVo Y3s từ trong túi quần ra đưa cho bị cáo. S đó bị cáo tiếp tục điều khiển xe đi tìm chị N, khi đến gần cơ sở gas Hoàng Đông gặp chị N đang đi bộ, bị cáo dừng xe lại lấy điện thoại vừa chiếm đoạt của anh T ném xuống đất làm điện thoại hư hỏng, chị N bỏ đi về hướng cầu Ô Chát bị cáo điều khiển xe theo phát hiện chị N đang điện thoại, bị cáo dừng xe lại giật lấy điện thoại trên tay chị N điều khiển xe bỏ chạy.

Về tang vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành đã thu giữ gồm: 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA màu xanh đen, biển số kiểm soát: 84D1- 282.47.

Thu hồi trả cho chị Lê Thị Kim N 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPONE 8 màu trắng và 01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng.

Theo bản kết luận định giá tài sản số: 30/KL-ĐGTS ngày 04/10/2023, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, kết luận:

01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng, chiều dài 45cm, 01 điện thoại hiệu ViVo Y3s, 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPONE 8 màu trắng, trị giá 4.083.000 đồng.

Theo bản Cáo trạng số: 43/CT-VKS.HS, ngày 10/6/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành đã truy tố bị cáo LY Như Y, về tội: “Cướp tài sản” theo khoản 1 Điều 168 và “cướp giật tài sản” theo khoản 1 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa, S khi phân tích tính chất nội dung vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo LY Như Y và đưa ra những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, Vĩ đã khẳng định bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành truy tố bị cáo LY Như Y về tội: “Cướp tài sản” và “cướp giết tài sản” theo khoản 1 Điều 168 và khoản 1 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) là có căn cứ đúng pháp luật và quyết định giữ nguyên bản Cáo trạng, Vĩ đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 168, Điều 38 điểm b, s khoản 1, khoản 2, Điều 51, Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo LY Như Y từ 03 đến 04 năm tù về tội Cướp tài sản

Áp khoản 1 Điều 171, Điều 38 điểm s khoản 1, khoản 2, Điều 51, Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo LY Như Y từ 01 đến 02 năm tù về tội Cướp giết tài sản.

Căn cứ Điều 55 Bộ luật hình sự. Tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội bị cáo LY Như Y phải chấp hành từ 04 đến 06 năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 02/10/2023.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và gia đình đã khắc phục hậu quả cho anh Lê Văn T 7.900.000 đồng tiền điện thoại nhãn hiệu ViVo Y3s bị hư hỏng.

Về tang vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 47, Bộ luật Hình sự.

Trả cho bị cáo LY Như Y 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA màu xanh đen, biển số kiểm soát: 84D1- 282.47.

Bị cáo LY Như Y phải nộp án phí theo quy định pháp luật.

Lời nói S cùng của bị cáo LY Như Y. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như S:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Cơ quan Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền về trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại không có Y kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Như vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp, đúng quy định pháp luật.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo LY Như Y khai nhận: Chị Lê Thị Kim N là bạn gái của bị cáo đã quen nhau hơn một năm và đã hứa hôn nên bị cáo có cho tiền

chị N để mua quà, khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 02/7/2023 phát hiện anh Lâm Văn T điều khiển xe mô tô chở chị N vì quá bức xúc bị cáo chặn xe anh T lại xông vào nắm cổ áo đánh anh T làm ngã xe vào lề đường, bị cáo lao vào đánh tiếp thì bị chị N can ngăn ra, bị cáo kêu T đi về để chị N ở lại nói chuyện do quá bức xúc, bị cáo giật lấy dây chuyền của chị N bỏ vào túi quần rồi điều khiển xe đưa Trí về nhà. Bị cáo tiếp tục đuổi theo anh T chặn xe lại xông vào nắm cổ áo đánh vào đầu, bụng, mặt anh T và kêu anh T đưa điện thoại bị cáo. Hành vi trên của bị cáo cấu thành tội cướp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 168 Bộ luật hình sự. S khi chiếm đoạt sợi dây chuyền của chị N và điện thoại di động của anh T, bị cáo đuổi theo chị N phát hiện chị N đang sử dụng điện thoại bị cáo giật lấy điện thoại trên tay chị N rồi điều khiển xe mô tô bỏ chạy, hành vi chiếm đoạt điện thoại di động của chị N cấu thành tội cướp giật tài sản theo quy định tại khoản 1, Điều 171 Bộ luật hình sự.

Lời khai nhận tội của bị cáo LY Như Y phù hợp với lời khai người bị hại, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường và tang vật chứng thu hồi được. Xét có đủ cơ sở kết luận bị cáo LY Như Y phạm tội “Cướp tài sản” và “Cướp giật tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 168, khoản 1 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017). Tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có thay đổi, bổ sung, sửa chữa gì thêm so với lời khai ban đầu tại cơ quan điều tra.

[3] Xét bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành truy tố bị cáo LY Như Y, về tội “Cướp tài sản” và “Cướp giật tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 168, khoản 1 Điều 171 Bộ luật hình sự là có căn cứ đúng pháp luật.

[4] Tính chất vụ án là nghiêm trọng, bị cáo là thanh niên ở độ tuổi trưởng thành có trình độ văn hóa nhất định bị cáo nhận thức được những hành vi vi phạm pháp luật nhưng bị cáo không làm được điều đó, khi phát hiện anh T chở chị N bạn gái của bị cáo lẽ ra bị cáo phải xác định anh T và chị N có mối quan hệ thế nào cùng đi đâu làm gì để giải quyết, do bản chất ghen tuông không kiềm chế được bị cáo dùng vũ lực chiếm đoạt tài sản của chị Lê Thị Kim N 01 sợi dây chuyền bằng vàng và của anh T 01 điện thoại di động. S đó bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội giật lấy điện thoại trên tay chị N rồi bỏ chạy.

Hành vi của bị cáo LY Như Y là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, mà còn gây xôn xao trong dư luận quần chúng, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Hội đồng xử án xét thấy cần có mức án thật nghiêm mới đảm bảo cho việc cải tạo giáo dục bị cáo LY Như Y trở thành người công dân tốt có ích cho xã hội.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét, S khi phạm tội bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo cùng với gia đình khắc phục hậu quả cho người bị hại anh T số tiền điện thoại 7.900.000 đồng, người bị hại có đơn xin giảm

nhẹ hình phạt cho bị cáo. Ngoài ra gia đình bị cáo thuộc diện gia đình có công với cách mạng nên xem đây là tình tiết giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

[5] *Về trách nhiệm dân sự*: Người bị hại không có yêu cầu bồi thường, Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[6] *Về tang vật chứng*: Đối với xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA màu xanh đen biển số kiểm soát: 84D1-282.47, do cha mẹ bị cáo bỏ tiền ra mua để bị cáo đứng tên chủ sở hữu nhằm thuận tiện cho việc đi làm hàng ngày Hội đồng xét xử trả lại xe mô tô cho bị cáo LY Như Y.

Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp với nội dung vụ án, phù hợp với quy định của pháp luật có căn cứ chấp để chấp nhận.

[7] *Về án phí*: Bị cáo LY Như Y phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bồi các lễ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo LY Như Y phạm tội: “Cướp tài sản” và “Cướp giết tài sản”

Áp dụng khoản 1 Điều 168, Điều 38 điểm b, s khoản 1, khoản 2, Điều 51, Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo LY Như Y 03 (ba) năm tù về tội Cướp tài sản.

Áp khoản 1 Điều 171, Điều 38 điểm s khoản 1, khoản 2, Điều 51, Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo LY Như Y 01 (một) năm tù về tội Cướp giết tài sản.

Căn cứ Điều 55 Bộ luật hình sự.

Tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội bị cáo LY Như Y phải chấp hành hình phạt 04 (bốn) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 02/10/2023.

Về tang vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tuyên trả cho bị cáo LY Như Y 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA màu xanh đen, biển số kiểm soát: 84D1- 282.47.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo LY Như Y phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án sơ thẩm xét xử công khai, báo cho bị cáo biết, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng các bị hại vắng mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã nơi cư trú, để xin Tòa án cấp trên xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- Sở Tư pháp tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Công an huyện Châu Thành;
- THADS huyện Châu Thành;
- Bị cáo, các bị hại;
- Lưu hồ sơ.

Diệp Hồng T

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Sang

Thi Thị Thanh Trúc

Diệp Hồng T

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- Sở Tư pháp tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Công an huyện Châu Thành;
- THADS huyện Châu Thành;
- Bị cáo, người liên quan;
- Lưu hồ sơ.

DIỆP HỒNG T

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Sang

Thi Thị Thanh Trúc

Diệp Hồng T

